TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY PHƯỚC** **TỈNH BÌNH ĐỊNH** Số: 165/2025/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Tuy Phước, ngày 13 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 145/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Ông Đinh Văn H1, sinh năm 1955
Địa chỉ: Khu phố 5B, Thị trấn ĐT, huyện ĐT, tỉnh L Đ.
Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1966
Địa chỉ: Thôn AC, xã PH, huyện TP, tỉnh BĐ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Đinh Văn H1 và bà Nguyễn Thị H2.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ con* chung: Ông H1 và bà H2 thống nhất vợ chồng có 01 con chung tên Đinh Thị P, sinh năm 1985. Chị P hiện đã trưởng thành, ông bà thống thất không yêu cầu Toà giải quyết.

- *Tài sản chung:* Ông H1 và bà H2 thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Án phí*: Ông Đinh Văn H1 là người cao tuổi nên được miễm nộp tiền tạm ứng án phí, án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bà Nguyễn Thị H2 chịu 75.000đ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị

kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

* Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- UBND xã Phước Hưng;
- VKSND huyện Tuy Phước;
- Chi cụcTHA huyện Tuy Phước;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Võ Thị Thư